

IV. PHÁP Y ĐƯỢC THỌ TỊNH , THỌ TRÌ Y PHÁP:

(Ba y của đạo tiêu biểu cho phàm Thánh đồng phục đã khác ngoại đạo, lại dứt tham sân, đồng tướng giải thoát, cần tăng thêm Thánh pháp, ngược tà và khác tục, cho nên chế có ba. Hơn nữa nhiều luận ghi: Vì lập nghĩa nên che nóng lạnh, trừ sự không hổ thiện, vì vào sống ở trong làng xóm, giữ oai nghi thanh tịnh mới chế ba y. Ni chế năm y cũng vậy. Công năng dĩ nhiên là thể nên phải hướng vào pháp này, đầy đủ bốn cái mới có thể tho trì. Một là lông gấm, hai là sắc, Ba-là lượng, bốn là làm. Thể là mười loại y. Khác ở chỗ là cỏ cây da và tóc. Xả đọa tà mang là lông gấm, bông và lụa the đều không thành y. Sắc nghĩa là hoại sắc, năm loại văn hoa gấm thêu phi tục cũng không cho phép. Lượng là ba khuỷu tay hoặc năm khuỷu tay. Trong các luận nói y khoảng hai khuỷu tay, bốn khuỷu tay cũng cho phép làm An-dà-hội. Làm nghĩa là điều xếp mức thước cắt may như pháp. Hai điều kế sau giáo đều giống nhau. Tăng-già-lê nhiều luận phân làm chín phẩm. Nếu tự tăng hoặc giảm may thành thọ có lỗi. Kia mặc thọ dụng, luật có nói giới là giữ gìn

thanh tịnh kính phụng giống như tháp, tâm ác hủy hoại phạm tội cũng như vậy. Khi đi phải mang theo bên mình như đôi cánh của con chim. Dạy đã cặn kẽ còn nói gì nữa).

Pháp thọ An-dà-hội:

(Trong luật có văn thọ riêng. Nay chuẩn theo văn ấy để đối chiếu).

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... thọ y An-dà-hội năm điều này.

Pháp thọ Uất-dà-la-tăng.

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... thọ y Uất-dà-la-tăng bảy điều này (nói ba lần).

Pháp thọ y Tăng-già-lê.

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... thọ y Tăng-già-lê chín điều này (tùy theo số điều nhiều hay ít mà xướng Ba lần).

Pháp thọ y Tăng-kỳ-chi.

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... làm y Tăng-kỳ-chi này như pháp. Tôi thọ trì (nói ba lần).

Pháp thọ Phú-kiên y.

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... y Phú-kiên này làm như pháp. Tôi thọ trì (nói ba lần).

Pháp xả y (Nên để lộ vai bên phải, cởi bỏ giày dép, quỳ xuống cầm y, phát tâm miệng thưa):

Đại đức nhất tâm niệm! Y Tăng-già-lê chín điều này, nay tôi xả (Nói ba lần. Còn các y khác cũng chuẩn theo đó để biết tâm niệm thọ xả đều giống như vậy, chỉ trừ câu Đại đức nhất tâm. Năm y của ni cũng giống như vậy).

Pháp Ni-sư-đàn.

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... Ni-sư-đàn này làm đúng lượng, nay tôi thọ trì (nói ba lần).

Pháp thọ Bát-đà-la.

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... Bát-đà-la này thọ đúng lượng thường dùng.

Pháp thọ thuốc.

(Khi thân thể có bệnh thì thân thể cần phải chăm sóc uống thuốc còn không bệnh thì chỉ dùng thức ăn. Các bộ luận nêu các loại thuốc phân chung gồm bốn loại không thể dùng chung, cho nên Đức Phật chia ra bốn loại. Một là thuốc nhất thời, hai là thuốc phi thời, Ba-là thuốc bảy ngày, bốn là thuốc trọn đời. Thuốc nhất thời chỉ dùng tay nhận, còn

ba loại thuốc sau có hai cách nhận lời nói và tay. Nhiều luận nói: Tay nhận có năm nghĩa, tay nhận sợ mất nên có thêm pháp nói. Theo Thập Tụng và luận đều có pháp nhận bằng lời nói, còn các luật đều không có văn này).

Thợ thời được.

(Luật này, thể nơi thời được phân mười loại. Luật Tứ Phân: Năm chánh và năm phi chánh đều thuộc về phi được. Biết danh và thể rồi, tâm cảnh tương ứng, oai nghi như pháp, theo giáo thọ nhận. Nhưng trong luật này thọ nhận có bốn:

1. Thân trao thân thọ.
2. Vật trao vật thọ.
3. Tay trao tay thọ.

4. Dạy lấy mà ăn (Nghĩa là thí chủ đưa qua nhanh không kịp nhận thức ăn, gấp giặc ác Tỳ-kheo không thể đến gần để được trao. Vì thức ăn để dưới đất nên nói: Có thể lấy ăn cũng cho phép. Vì người kia nói chính là thợ thực).

Pháp thợ thuốc phi thời.

(Nghĩa là quả Am-bà... và tám loại nước uống, thức ăn không phải tạp thời, như pháp tác tịnh, có các duyên như khát v.v, nhưng sau đó như pháp. Nghĩa gia ghi):

Đại đức nhất tâm niêm! Tôi Tỳ-kheo tên là... nay vì nhân duyên khát, bệnh. Đây là nước uống của quả Am-bà, vì muốn qua cơn khát phi thời. Nay tôi ở bên Đại đức thọ. (Nói ba lần. Các thứ nước uống khác chuẩn theo đây. Nếu không có bệnh khát thì phạm tội).

Pháp thợ thuốc bảy ngày.

(Bấy giờ, các Tỳ-kheo bị bệnh gió, nóng. Đức Phật cho phép dùng bốn loại: Tô, dầu, mật và đường phèn làm thuốc, thọ dùng trong bảy ngày này vì muốn dùng qua đêm. Nay tôi ở bên Đại đức thọ (nói ba lần).

Pháp thợ thuốc trọn đời.

(Có các Tỳ-kheo mắc bệnh mùa thu. Đức Phật dạy: Nên dùng thuốc quả, rễ và tất cả những thứ khác như mặn đắng cay và nồng, không thể làm thức ăn, nhưng vì có nhân duyên bệnh cho phép dùng suốt đời. Nghĩa gia ghi):

Đại đức nhất tâm niêm! Tôi Tỳ-kheo tên là... nay vì nhân duyên bệnh khí nên gừng tiêu này nhận làm thuốc trọn đời. Nay tôi muốn cùng chữa ngủ qua đêm nên ở bên Đại đức nhận (nói ba lần).

Pháp y dư thuyết tịnh.

(Thể của y dư theo luật có hai. Nếu chứa ba y dư quá mươi ngày mới phạm tội xả đọa. Nếu chứa y khác cho đến khẩn tay đều phạm Đột- kiết-la. Kim ba chỉ một loại, những cái này ở ngoài đều cần thuyết tịnh. Không như kết tịnh thí có hai:

1. Vật chân thật trao cho người kia.

2. Lần lượt xưng tên tác pháp, nếu cưỡng đoạt phạm tội, chỉ chân thật có thể xưng tên thì không có nghĩa cưỡng đoạt).

Pháp thỉnh người làm chủ thí y:

(Tịnh chủ chân thật, luật chế. Chọn lựa một năm hay như văn lần lượt nói rõ. Nếu chuẩn theo văn khác thì nên cầu người trì giới đa văn đầy đủ. Luật không có pháp thỉnh. Vì nghĩa ghi ghi):

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo tên là... Nay thỉnh Đại đức làm tịnh thí chủ lần lượt về y, thuốc và bát. Cúi xin Đại đức vì tôi làm tịnh thí chủ lần lượt về y, thuốc và bát (nói ba lần).

Pháp chánh thuyết pháp tịnh.

(Nếu chúng nhiều y vật, nói riêng từng vật hoặc góp chung lại một chỗ rồi nói chung cũng được).

Đại đức nhất tâm niệm! Tôi có y dư này đến bên Đại đức làm tịnh thí (Người kia nên hỏi).

Trưởng lão y này làm tịnh thí ở bên tôi. Tôi mang cho ai? (Đáp: Vị tên là... Người kia nên nói): Nay tôi cho vị tên là... Nếu trưởng lão cần thì đến vị kia nhận dùng.

Pháp ở một mình tác tịnh:

(Có Tỳ-kheo ở trong phòng một mình không biết tịnh ví như thế nào. Đức Phật dạy: Cho phép làm tịnh thí chỉ từ xa, tâm phát miệng nói):

Tôi có y dư này tịnh thí cho vị tên là... đến vị kia lấy dùng (Pháp tịnh thí riêng, cho đến mươi một ngày lại nên nói như pháp trước, tâm phát miệng nói):

Tôi có y dư này, đến người tên là lấy lại.

Pháp kim túc tịnh thí.

(Tát-bà-đa ghi: Tiền, báu, lúa thóc đều giống với y dư, mươi ngày nói tịnh. Từ Phần ghi: Sẽ mang đến người Uu-bà-tắc đáng tin cậy hoặc người giữ vườn bảo):

Đây là các vật không phải của tôi, người nên biết.